

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 210 /STP-KSTT

Đồng Nai, ngày 03 tháng 3 năm 2015

Về việc góp ý Kế hoạch Rà soát,
đơn giản hóa thủ tục hành chính năm 2015.

Kính gửi: Các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh.

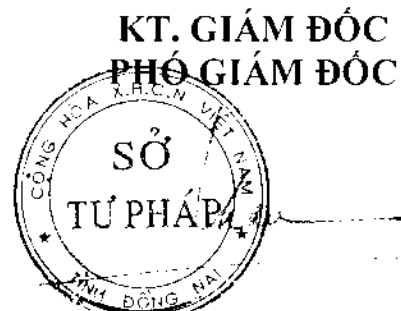
Triển khai Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015; Công văn số 254/BTP-KSTT ngày 03/02/2015 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn đơn giản hóa thủ tục hành chính; Kế hoạch số 12266/KH-UBND ngày 31/12/2014 về cải cách hành chính, Kế hoạch số 12111/KH-UBND ngày 29/12/2014 về kiểm soát thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân tỉnh

Sở Tư pháp dự thảo Kế hoạch Rà soát, đơn giản hóa các quy định, thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015 của tỉnh Đồng Nai (*bản dự thảo Kế hoạch được đăng tải trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp: <http://stp.dongnai.gov.vn>*); để có cơ sở tổng hợp, hoàn chỉnh trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành thực hiện; kính đề nghị các Sở, Ban, ngành truy cập, nghiên cứu đóng góp ý kiến đối với bản dự thảo kế hoạch.

Ý kiến của các đơn vị xin gửi về Sở Tư pháp trước ngày 10/3/2015.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Trang thông tin điện tử STP;
- Lưu VT, KSTTHC.



Phan Văn Châu

KẾ HOẠCH

**Rà soát, đơn giản hóa các quy định, thủ tục hành chính
trọng tâm năm 2015 của tỉnh Đồng Nai**

Triển khai Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015; Công văn số 254/BTP-KSTT ngày 03/02/2015 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn đơn giản hóa thủ tục hành chính; Kế hoạch số 12266/KH-UBND ngày 31/12/2014 về cải cách hành chính, Kế hoạch số 12111/KH-UBND ngày 29/12/2014 về kiểm soát thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương xem xét sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ quy định, thủ tục hành chính không cần thiết, rườm rà, phức tạp, mâu thuẫn, chồng chéo v.v... gây khó khăn, cản trở trong quá trình giải quyết công việc cho cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất về nội dung, tên gọi thủ tục hành chính theo ngành, lĩnh vực trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; niêm yết tại nơi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; trên trên Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử, Website của Ủy ban nhân dân tỉnh và của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Nâng cao yêu cầu quản lý của bộ máy hành chính và nhận thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện thủ tục hành chính; góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, phát triển kinh tế xã hội.

2. Yêu cầu:

- Rà soát, đánh giá các quy định, thủ tục hành chính, văn bản quy phạm pháp luật có chứa đựng thủ tục hành chính cần phân tích rõ các mặt hạn chế, tồn tại của từng thủ tục hành chính nhằm đảm bảo tính chính xác, hiệu quả.

- Rà soát, hệ thống, bổ sung, hoàn chỉnh bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết của từng ngành, từng cấp tại địa phương trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố thực hiện theo quy định.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp chỉ đạo công tác rà soát quy định, thủ tục hành chính đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ công việc.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN RÀ SOÁT

Số TT	Tên/nhóm thủ tục hành chính, quy định hành chính	Cơ quan chủ trì
1	Nhóm thủ tục hành chính, quy định liên quan đăng ký doanh nghiệp.	Sở Kế hoạch và Đầu tư
2	Nhóm thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hồ sơ giao đất, cho thuê đất.	Sở Tài nguyên và Môi trường
3	Nhóm thủ tục hành chính, quy định có liên quan đối với lĩnh vực an toàn thực phẩm.	Sở Công Thương
4	Nhóm thủ tục hành chính, quy định liên quan đến tuyển sinh đầu cấp (cấp 1, cấp 2, cấp 3) trên địa bàn tỉnh.	Sở Giáo dục và Đào tạo
5	Nhóm thủ tục hành chính, quy định liên quan đến sản xuất, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật trên cạn từ khi nuôi, sử dụng con giống đến phân phối, xuất khẩu.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
6	Nhóm thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động của các cơ sở in.	Sở Thông tin và Truyền thông
7	Nhóm thủ tục hành chính, quy định liên quan đến yêu cầu nộp bản sao giấy tờ có công chứng, chứng thực.	Sở Tư pháp
8	Nhóm thủ tục hành chính, quy định liên quan đến lý lịch tư pháp.	Sở Tư pháp
9	Nhóm thủ tục hành chính, quy định liên quan đến cấp phép xây dựng.	Sở Xây dựng
10	Nhóm thủ tục hành chính, quy định liên quan đến cấp phép quảng cáo.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
11	Nhóm thủ tục hành chính, quy định liên quan đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ khi có quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đầu tư đến khi đi vào hoạt động.	Sở Y tế
12	Nhóm thủ tục hành chính, quy định liên quan đến khám, chữa bệnh cho người dân.	Sở Y tế
13	Nhóm thủ tục hành chính, quy định liên quan đến chế độ ưu đãi về giáo dục đối với người có công với cách mạng và con của họ đang học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc	Sở Lao động Thương binh và Xã hội

	dân.	
14	Nhóm thủ tục hành chính, quy định liên quan đến tuyển dụng, nâng ngạch đối với công chức; tuyển dụng, nâng ngạch, bổ nhiệm, đề bạt đối với viên chức.	Sở Nội vụ
15	Nhóm thủ tục hành chính, quy định liên quan đến thủ tục thi đua, khen thưởng.	Sở Nội vụ
16	Nhóm thủ tục hành chính, quy định có liên quan về lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam	Ban Quản lý Các khu công nghiệp
17	Nhóm thủ tục hành chính, quy định liên quan đến cấp Giấy phép lái xe.	Sở Giao thông và Vận tải
18	Nhóm thủ tục hành chính, quy định liên quan về lĩnh vực phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ
19	Nhóm thủ tục hành chính, quy định thuộc lĩnh vực giá công sản; quản lý ngân sách nhà nước	Sở Tài chính
20	Nhóm thủ tục hành chính, quy định thuộc lĩnh vực ngoại giao	Sở Ngoại vụ
21	Nhóm thủ tục hành chính, quy định có liên quan đến hoạt động khiếu nại, tố cáo	Thanh tra tỉnh

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về rà soát quy định, thủ tục hành chính: Xây dựng Phương án kiến nghị đơn giản hóa thủ tục hành chính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp.

2. Về công bố thủ tục hành chính: Căn cứ Quyết định công bố thủ tục hành chính của Bộ, cơ quan ngang Bộ; văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành có quy định về thủ tục hành chính.

Rà soát, lập danh mục tên gọi thủ tục hành chính theo lĩnh vực, ngành; đảm bảo đầy đủ nội dung các bộ phận tạo thành của thủ tục hành chính theo hướng dẫn tại Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND, ngày 27/6/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

3. Về công khai thủ tục hành chính: Thực hiện niêm yết, công khai đầy đủ, chính xác thủ tục hành chính thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết đúng hình thức, nội dung theo hướng dẫn tại Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND, ngày 27/6/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung, phân công tại Kế hoạch này; Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành xác định cụ thể từng thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành

chính, phối hợp với Sở Tư pháp và các đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện rà soát, xây dựng Phương án kiến nghị đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính của ngành. Kết quả báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) **trước ngày 27 tháng 4 năm 2015.**

Rà soát, hệ thống, bổ sung, hoàn chỉnh lại bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết của từng ngành, từng cấp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố, công khai đúng quy định.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trực thuộc phối hợp với các Sở, Ban, ngành chuyên môn của tỉnh rà soát quy định, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết.

3. Sở Tư pháp có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các Sở, ngành trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa các quy định, thủ tục hành chính; tổng hợp kết quả, xây dựng phương án chung của tỉnh trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp trong tháng 5 năm 2015./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính;
- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND các huyện: TX, TP;
- Chánh, các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu VT, TCHC.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Văn Vĩnh